TỈNH ỦY TUYÊN QUANG	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 30 -QĐ/TU	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

QUY ĐỊNH
về giao việc đột phá, đổi mới đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 12-QC/TU ngày 18/6/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang khóa XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Căn cứ Quy định số 16-QĐ/TU ngày 20/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Quy định số 17-QĐi/TU ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về Tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Quyết định số 1132-QĐ/TU ngày 19/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi Quy định số 17-QĐi/TU ngày 28/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về Tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Căn cứ Quy chế số 14-QC/TU ngày 15/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về giao việc đột phá, đổi mới đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cụ thể như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1- Quy định này quy định về thực hiện giao việc đột phá, đổi mới đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2- Quy định này áp dụng đối với một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, bao gồm: Người đứng đầu *(hoặc được giao quyền người đứng đầu)* cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; người đứng đầu cơ quan ngành dọc trung ương đóng trên địa bàn tỉnh là Tỉnh ủy viên *(sau đây được gọi chung là cán bộ).*

Điều 2- Nguyên tắc trong giao và thực hiện việc đột phá, đổi mới

1- Phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới, trách nhiệm nêu gương, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đồng thời thực hiện nghiêm nguyên tắc cấp trên giao việc cho cấp dưới theo thẩm quyền.

2- Nội dung việc đột phá, đổi mới phải đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phải phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của cán bộ; phải xuất phát từ thực tiễn, yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do cán bộ trực tiếp lãnh đạo, quản lý.

3- Cán bộ phải thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ được giao gắn với chức trách, thẩm quyền theo các quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời phải thực hiện với tinh thần quyết tâm, quyết liệt, có hiệu quả việc đột phá, đổi mới được giao.

4- Những cán bộ đang triển khai thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao mà chuyển đổi vị trí công tác *(hoặc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, cán bộ tự nguyện xin nghỉ công tác,...),* hoặc phải dừng không thực hiện vì lý do khách quan, bất khả kháng, thì phải báo cáo kết quả đã thực hiện; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ kết luận về kết quả đã thực hiện, đồng thời giao việc đột phá, đổi mới khác gắn với chức danh lãnh đạo mới *(đối với trường hợp cán bộ được*

điều động bổ nhiệm giữ chức vụ khác thuộc diện được giao thực hiện việc đột phá, đổi mới); việc đột phá, đổi mới đã giao chưa thực hiện xong được giao cho đồng chí kế nhiệm tiếp tục thực hiện.

5- Đối với những việc đột phá, đổi mới được giao thực hiện trong năm mà cán bộ không hoàn thành *(trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng)*, ngoài việc xem xét đánh giá cán bộ theo Quy chế 14-QC/TU ngày 15/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thì cán bộ phải tiếp tục thực hiện hoàn thành việc đã được giao, đồng thời Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định giao thực hiện việc đột phá, đổi mới khác.

6- Kế hoạch và kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới của cán bộ phải được thông báo tại địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3- Nội dung việc đột phá, đổi mới

Nội dung của việc đột phá, đổi mới được giao cho cán bộ thực hiện là việc cụ thể và tập trung vào những việc có tính đột phá, việc mới, việc khó, việc tồn tại, bức xúc,... tại địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Việc đột phá, đổi mới giao cho cán bộ có thời gian thực hiện trong 01 năm hoặc trong một giai đoạn nhất định *(có thể là 02 năm, 03 năm, 04 năm hoặc trong nhiệm kỳ của Đại hội Đảng bộ)*.

Điều 4- Quy trình thực hiện giao việc đột phá, đổi mới

1- Cán bộ đăng ký bằng văn bản việc đột phá, đổi mới của cá nhân gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)* **trước ngày 15/11 hằng năm** *(đối với cán bộ được bổ nhiệm, bầu cử sau thời điểm này thì thực hiện việc đăng ký tại thời điểm được bổ nhiệm, bầu cử)*, bản đăng ký phải có mục tiêu, chỉ tiêu và lộ trình thực hiện.

a) Bản đăng ký của cán bộ ở các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; các đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố chuyên trách; đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố do đồng chí phó bí thư huyện ủy, thành ủy kiêm nhiệm, phải đồng gửi Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp, xem xét và đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Bản đăng ký của những cán bộ ở các cơ quan thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan ngành dọc

Trung ương thuộc lĩnh vực Kinh tế - Tổng hợp đóng trên địa bàn tỉnh nếu là Tỉnh ủy viên phải đồng gửi Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, xem xét và đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Bản đăng ký của những cán bộ ở cơ quan Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan ngành dọc Trung ương khác thuộc khối nội chính đóng trên địa bàn tỉnh nếu là Tỉnh ủy viên, phải đồng gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, xem xét và đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

d) Bản đăng ký của những cán bộ ở các cơ quan Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, phải đồng gửi Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp, xem xét và đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Tổng hợp, đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới

a) Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp, xem xét và đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới giao cho từng cán bộ ở các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; các đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố chuyên trách; đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố do đồng chí phó bí thư huyện ủy, thành ủy kiêm nhiệm, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp chung*) **trước ngày 30/11 hằng năm.**

b) Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xem xét và đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới giao cho từng cán bộ của các cơ quan thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan ngành dọc Trung ương thuộc lĩnh vực Kinh tế - Tổng hợp đóng trên địa bàn tỉnh nếu là Tỉnh ủy viên, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp chung*) **trước ngày 30/11 hằng năm.**

c) Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp, xem xét và đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới giao cho từng cán bộ của cơ quan Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan ngành dọc Trung ương khác thuộc khối nội chính đóng trên địa bàn tỉnh nếu là Tỉnh ủy viên, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp chung*) **trước ngày 30/11 hằng năm**.

d) Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, xem xét và đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới giao cho từng cán bộ của các cơ quan Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp chung*) **trước ngày 30/11 hằng năm**.

đ) Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, xem xét và đề xuất nội dung việc đột phá, đổi mới đối với các chức danh còn lại; tổng hợp báo cáo chung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định **trước ngày 25/12 hằng năm**.

e) Nội dung việc đột phá, đổi mới do Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy có thể khác với nội dung việc đột phá, đổi mới đã được cán bộ đăng ký *(nếu nội dung việc do cán bộ đăng ký chưa phải là việc cụ thể nêu tại Điều 3, Quy định này)*.

3- Quyết định giao việc đột phá, đổi mới

Căn cứ vào nội dung bản đăng ký của cá nhân, báo cáo tổng hợp của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, xem xét quyết định giao việc đột phá, đổi mới để cán bộ thực hiện.

Nội dung việc đột phá, đổi mới do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho cán bộ có thể khác với nội dung việc đột phá, đổi mới đã được cán bộ đăng ký hoặc khác với việc do Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(nếu nội dung việc do cán bộ đăng ký hoặc được đề xuất chưa phải là việc cụ thể nêu tại Điều 3, Quy định này hoặc chưa phù hợp, chưa đúng với yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm thông báo nội dung việc đột phá, đổi mới được giao cho từng cán bộ và cơ quan nơi cán bộ công tác.

Thời gian giao việc đột phá, đổi mới đối với cán bộ hoàn thành **trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.**

4- Triển khai tổ chức thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao

a) Cán bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao việc đột phá, đổi mới xây dựng kế hoạch thực hiện việc được giao *(bao gồm thực hiện việc đột phá, đổi mới của một giai đoạn và thực hiện việc đột phá, đổi mới thực hiện trong năm)*. Kế hoạch phải có các giải pháp thật cụ thể, rõ ràng; có mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và được định lượng về các mục tiêu, chỉ tiêu và lộ trình thực hiện,... trường hợp việc đột phá, đổi mới được giao liên quan đến nhiều ngành, đơn vị thì cán bộ được giao việc đột phá, đổi mới chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện phải có phương án và đề xuất cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện;...

Nếu việc đột phá, đổi mới được thực hiện trong một giai đoạn thì phải có tiến độ về công việc *(theo từng năm)* và tỷ trọng khối lượng công việc *(tính theo tỷ lệ %)* của từng chỉ tiêu cụ thể so với tổng thể công việc chung trong cả giai đoạn;

Trong kế hoạch thực hiện từng năm của việc đột phá, đổi mới thực hiện theo giai đoạn và kế hoạch thực hiện việc đột phá, đổi mới trong 01 năm phải xác định

tiến độ thực hiện cụ thể *(theo tháng, theo quý, 06 tháng, 01 năm)* về công việc và tỷ trọng khối lượng công việc *(tính theo tỷ lệ %)* của từng chỉ tiêu cụ thể so với tổng thể công việc chung theo từng tháng, quý, 06 tháng và cả năm.

b) Kế hoạch thực hiện việc đột phá, đổi mới của cán bộ gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 15/01 hằng năm** *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy; đối với cán bộ ở các cơ quan, đơn vị do Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, xem xét và đề xuất thì phải đồng gửi kế hoạch cá nhân cho Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi tiến độ thực hiện).*

c) Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch của cán bộ.

Điều 5- Chế độ báo cáo

1- Cán bộ được giao thực hiện việc đột phá, đổi mới định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo từng tháng, quý, 06 tháng, năm và cả giai đoạn, gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy; đối với cán bộ ở các cơ quan, đơn vị do Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, xem xét và đề xuất thì phải đồng gửi Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo chung)*, hoặc báo cáo đột xuất, thời gian báo cáo cụ thể như sau:

a) Báo cáo tháng gửi trước ngày 25 hằng tháng

b) Báo cáo quý gửi trước ngày 25 tháng cuối quý

c) Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 25 tháng 6

d) Báo cáo năm gửi trước ngày 25 tháng 12

đ) Báo cáo cả giai đoạn gửi trước ngày 25 tháng cuối của giai đoạn.

e) Báo cáo đột xuất khi có việc phát sinh cần xử lý.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của cán bộ ở các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền được giao gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp chung)*; Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của cán bộ thuộc đối tượng được giao việc đột phá, đổi mới còn lại và tổng hợp báo cáo chung, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3- Nội dung báo cáo: kết quả đã thực hiện được, so với mục tiêu, chỉ tiêu của việc đột phá, đổi mới theo kế hoạch đã đề ra *(phải so sánh được tỷ lệ % kết quả thực hiện so với toàn bộ việc được giao)*; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp khắc phục; phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới; đề xuất kiến nghị (nếu có),....

Điều 6- Chế độ họp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá kết quả, chỉ đạo thực hiện việc đột phá, đổi mới đã giao cho cán bộ

Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp nghe tiến độ, kết quả thực hiện, những đề xuất của cán bộ được giao việc đột phá, đổi mới, các ý kiến đề xuất của cơ quan có liên quan để cho ý kiến chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện việc đột phá, đổi mới đã giao cho cán bộ định kỳ 06 tháng/01 lần; hoặc hằng quý, hằng tháng khi cần thiết *(căn cứ vào kết quả tổng hợp hằng tháng, hằng quý, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy).*

Điều 7- Đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao theo kế hoạch hằng năm hoặc khi hoàn thành

1- Việc đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ được thực hiện gắn với kiểm điểm, đánh giá cán bộ hằng năm (trừ trường hợp hoàn thành việc đột phá, đổi mới được giao trước quý 4 hằng năm).

2- Mức đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ theo các mức như sau:

a) Hoàn thành xuất sắc việc đột phá, đổi mới được giao: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, mục tiêu của việc đổi mới được giao theo kế hoạch, lộ trình đề ra (trừ trường hợp bất khả kháng).

b) Hoàn thành tốt việc đột phá, đổi mới được giao: thực hiện hoàn thành từ 70% đến dưới 100% chỉ tiêu, mục tiêu của việc đột phá, đổi mới được giao theo kế hoạch, lộ trình đề ra (trừ trường hợp bất khả kháng).

c) Hoàn thành việc đột phá, đổi mới được giao: thực hiện hoàn thành từ 50% đến dưới 70% chỉ tiêu, mục tiêu của việc đột phá, đổi mới được giao theo kế hoạch, lộ trình đề ra (trừ trường hợp bất khả kháng).

d) Không hoàn thành việc đột phá, đổi mới được giao: thực hiện hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, mục tiêu của việc đột phá, đổi mới được giao theo kế hoạch, lộ trình đề ra (trừ trường hợp bất khả kháng).

3- Các bước đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao:

a) Cá nhân báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao và nhận 01 trong 04 mức độ hoàn thành được quy định tại Khoản 2, Điều 7, Quy định này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy và kèm theo các tài liệu để minh chứng cho kết quả thực hiện của mình (nếu có))*, **trước ngày 30/12 hằng năm.**

Đối với cán bộ ở các cơ quan, đơn vị do Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp, phải đồng gửi báo cáo Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy.

b) Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy thẩm định, đề xuất đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ ở các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền được giao *(gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kèm theo các tài liệu để minh chứng cho kết quả thực hiện của cán bộ (nếu có) để tổng hợp chung)*;

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, thẩm định, đề xuất đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ còn lại và tổng hợp chung báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ;

Khi cần thiết Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy có thể thành lập các tổ công tác để thẩm định báo cáo của cán bộ.

c) Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá và quyết định đánh giá kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao đối với cán bộ theo 01 trong 04 mức được quy định tại Khoản 2, Điều 7, Quy định này.

Điều 8- Sử dụng kết quả đánh giá thực hiện việc đột phá, đổi mới

1- Kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao là một trong những căn cứ để đánh giá cán bộ hằng năm, đánh giá cán bộ theo nhiệm kỳ.

2- Là căn cứ để đánh giá năng lực, sở trường công tác của cán bộ trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, triển vọng phát triển; để quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, sử dụng, bố trí cán bộ phù hợp theo năng lực, sở trường, vị trí việc làm.

Điều 9- Khen thưởng cán bộ trong thực hiện việc đột phá, đổi mới

1- Cán bộ thực hiện hoàn thành xuất sắc việc đột phá, đổi mới được giao thì được biểu dương khen thưởng.

2- Căn cứ quá trình tổ chức triển khai và kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới của cán bộ, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đề

xuất biểu dương khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện quy định, những cán bộ tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc việc đột phá, đổi mới được giao.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp chung đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc biểu dương khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện quy định, những cán bộ tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc việc đột phá, đổi mới được giao.

Điều 10- Xử lý cán bộ trong thực hiện việc đột phá, đổi mới

Tập thể, cá nhân không thực hiện nghiêm túc hoặc có vi phạm Quy định này *(không đăng ký thực hiện việc đột phá, đổi mới theo quy định; không thực hiện quyết định giao việc đột phá, đổi mới của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo không trung thực về kết quả thực hiện việc đột phá, đổi mới được giao....)* thì tùy tính chất và mức độ cụ thể phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11- Tổ chức thực hiện

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức căn cứ Quy định này cụ thể hoá theo thẩm quyền để thực hiện đối với cán bộ thuộc diện cấp mình quản lý.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự đảng ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì thực hiện tốt việc đề xuất thực hiện việc đột phá, đổi mới đối với cán bộ; chủ động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của cán bộ, kịp thời tổng hợp, đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất đánh giá sát thực kết quả thực hiện của cán bộ theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao tại Quy định này.

3- Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm tạo điều kiện và giúp đỡ cán bộ thực hiện có hiệu quả việc đột phá, đổi mới được giao.

4- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có trách nhiệm kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân trong việc thực hiện và tham mưu, đề xuất xử lý những tập thể, cá nhân vi phạm Quy định này.

5- Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Quy định này; đề xuất cơ

quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm được phát hiện qua giám sát và phản ánh của nhân dân.

6- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Quy định này.

7- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết Quy định này.

Điều 12- Hiệu lực thi hành

1- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế nội dung Điều 6, Quy chế số 14-QC/TU ngày 15/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát hiện có vướng mắc và cần điều chỉnh, bổ sung các cấp ủy Đảng, các tổ chức, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị (Báo cáo),
- Ban Bí thư TW Đảng (Báo cáo),
- Ban Tổ chức TW Đảng,
- Văn phòng, các Ban Đảng Trung ương,
- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, (nơi không lập ĐĐ, BCSĐ),
- Các huyện ủy, thành uỷ, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

Nguyễn Hồng Thắng